

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình**

Từ đầu năm 2020, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, tác động toàn diện đến nền kinh tế tỉnh ta, ảnh hưởng nặng nề đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội và khả năng thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội hằng năm và 5 năm 2021-2025. UBND tỉnh đã tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Bình trong điều kiện mới gắn với phòng, chống dịch và kiểm soát dịch bệnh Covid 19, trong đó đã ban hành kế hoạch hành động số 2300/KH-UBND ngày 15/10/2021 và tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình, UBND tỉnh Quảng Bình thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung triển khai thực hiện các nội dung, cụ thể như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN HỖ TRỢ**

#### **1. Quan điểm**

- Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ kiên trì giữ vững ổn định tăng trưởng kinh tế; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh, tính tự chủ, thích ứng của nền kinh tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội trước mắt và lâu dài, gắn kết chặt chẽ với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ.

- Vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, đẩy nhanh phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

- Các chính sách, giải pháp hỗ trợ cần phải triển khai ngay, kịp thời, hiệu quả, thời gian thực hiện chủ yếu trong 2 năm 2022 và 2023 với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực đưa ra có khả năng giải ngân, hấp thụ nhanh.



- Phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Trung ương, huy động hợp lý các nguồn lực địa phương theo khả năng thực tế; cân đối hợp lý giữa các địa phương, lĩnh vực, đối tượng ưu tiên; dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát, đánh giá; chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, trục lợi chính sách; bảo đảm hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

- Sau khi Trung ương phân bổ nguồn lực hỗ trợ cho Chương trình, huy động các nguồn lực địa phương và các nguồn hợp pháp khác, phải xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ để giải quyết những vấn đề cấp bách, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực gắn với trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là người đứng đầu.

## 2. Mục tiêu

- Phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng; giữ vững ổn định kinh tế; tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá của giai đoạn 2021-2025 trong tình hình mới; phấn đấu tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm sau cao hơn năm trước (bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 8,0 - 8,5%/năm và năm 2022 đạt 6 - 6,5%); tạo việc làm hàng năm cho 1,8 - 1,9 vạn lao động.

- Tập trung cải cách hành chính, cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh và người dân đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.

- Chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và đời sống người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội...

## 3. Đối tượng, thời gian hỗ trợ

a. Đối tượng hỗ trợ bao gồm:

- Người dân, người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh;
- Các ngành, lĩnh vực tạo động lực phục hồi và phát triển cho nền kinh tế.

b. Thời gian hỗ trợ: Chủ yếu thực hiện trong 2 năm 2022-2023; một số chính sách có thể kéo dài, bổ sung nguồn lực thực hiện tùy thuộc vào diễn biến dịch bệnh theo quy định của Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương.

## II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Mở cửa nền kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh

a. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính

3

2

Nguyễn

phủ; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trong phòng, chống dịch. Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả, kịp thời Chương trình phòng chống dịch Covid-19 (2022-2023) sau khi Trung ương ban hành.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các sở, ban, ngành địa phương tiếp tục rà soát, hướng dẫn và triển khai thực hiện các biện pháp y tế, an toàn, phù hợp với tình hình, lộ trình mở cửa lại các trường học, du lịch, vận tải hàng không, các ngành dịch vụ giải trí, văn hóa, nghệ thuật gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Triển khai chiến lược vắc xin toàn diện, hiệu quả, chú trọng tiêm vắc xin cho các đối tượng thuộc địa bàn, lĩnh vực là động lực tăng trưởng của nền kinh tế. Tăng tốc độ tiêm chủng, tiêm chủng tại nhà cho đối tượng yếu thế, không đến được điểm tiêm. Tổng hợp, rà soát đối tượng trẻ em 5 - 11 tuổi để tiêm khi có chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Khuyến khích người dân tự thực hiện xét nghiệm, tổ chức các cơ sở xét nghiệm dịch vụ cho người dân có nhu cầu để chủ động phòng ngừa nhiễm COVID-19; phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị COVID-19, tổ COVID-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và phổ biến ngay các hướng dẫn chăm sóc, điều trị hiệu quả tại nhà cho người nhiễm COVID-19, nhất là trẻ em, đối với các trường hợp không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ, tránh gây quá tải cho các cơ sở y tế.

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của hệ thống y tế cơ sở; tăng cường năng lực y tế dự phòng; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh của bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện gắn với đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế; tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương và nguồn vốn địa phương đầu tư trang thiết bị, sửa chữa cơ sở hạ tầng các bệnh viện, trung tâm Y tế tuyến huyện và bổ sung trang thiết bị cho trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) để đảm bảo công tác cấp cứu, khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh lâu dài. Tập trung triển khai các thủ tục đầy nhanh tiến độ dự án Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình (cơ sở 2).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra về giá, chất lượng đối với các loại vắc xin, thuốc, sinh phẩm, kit xét nghiệm... Kịp thời phát hiện các sản phẩm trôi nổi, không rõ nguồn gốc trên thị trường, xử lý nghiêm theo pháp luật các tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình, chính sách để trục lợi, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch của Đảng, Nhà nước và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tính mạng của Nhân dân.

*b. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế:* Tham mưu triển khai đảm bảo hiệu quả và đúng thời gian nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội cho lĩnh vực y tế sau khi Trung ương phân bổ.





c. *Sở Giao thông Vận tải*: Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Y tế trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương để tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, thực hiện thống nhất các quy định về đi lại, di chuyển của người lao động, lưu thông hàng hóa, dịch vụ và sản xuất an toàn, duy trì hoạt động liên tục, ổn định với công suất và chi phí phù hợp; phát huy hiệu quả cơ sở dữ liệu dân cư trong kiểm soát dịch bệnh và thực hiện chính sách.

d. *Sở Văn hóa thể thao, Sở Du lịch, Sở Giao thông Vận tải, Giáo dục và đào tạo*: Chủ động phối hợp cùng với Sở Y tế rà soát, xây dựng, tham mưu kế hoạch mở cửa hoạt động du lịch các ngành dịch vụ giải trí, văn hóa, nghệ thuật, giao thông vận tải, mở cửa trường học theo lộ trình phù hợp, bảo đảm an toàn dịch bệnh trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương.

đ. *Các huyện, thị xã, thành phố*: Chỉ đạo tăng cường hơn nữa vai trò của Tổ COVID-19 cộng đồng và Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng để hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc, theo dõi y tế, thu gom - vận chuyển chất thải..., hỗ trợ cho nhân viên y tế cơ sở.

## **2. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm**

a. *Sở Lao động, Thương binh và Xã hội*:

- Tham mưu triển khai chính sách Hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà cho người lao động có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực kinh tế trọng điểm theo điểm a Khoản 2, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, triển khai kịp thời, đồng bộ các chính sách của Chính phủ, đồng thời nghiên cứu tham mưu các chính sách riêng của tỉnh nhằm hỗ trợ người dân, người lao động có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, thống kê, tổng hợp đối tượng có nhu cầu vay vốn tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, giới thiệu việc làm cho người lao động và doanh nghiệp đặc biệt là lao động trở về địa phương do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

b. *Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Quảng Bình, Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Quảng Bình*:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương triển khai, thực hiện có hiệu quả các chính sách cho vay ưu đãi cho các đối tượng nhận hỗ trợ sau khi có hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam theo các quy định tại điểm c Khoản 2, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh hoạt động tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo, các đối tượng chính sách, các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch COVID -19 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thực hiện hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất cho vay trên 6%/năm và được Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh giải ngân trong giai đoạn 2022-2023.

- Tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội rà soát đối tượng thụ hưởng, tổng hợp nhu cầu vốn đối với các chính sách cho vay ưu đãi thuộc Chương trình từ các địa phương để làm cơ sở phân giao kế hoạch nguồn vốn năm 2022 và năm 2023.

- Căn cứ Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan, chủ trì cho vay: Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng thêm việc làm; cho vay cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở; học sinh, sinh viên mua máy tính phục vụ học tập do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19; các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

*c. Sở Giáo dục và Đào tạo:*

- Triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, Chỉ thị và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về phòng chống dịch bệnh và tổ chức dạy học phù hợp với tình hình mới của dịch bệnh. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy học; chủ động phương pháp dạy học phù hợp, linh hoạt.

- Triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em” phù hợp với tình hình của tỉnh, đặc biệt quan tâm học sinh là con em các hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; huy động nguồn lực các nền tảng dạy, học trực tuyến vào giảng dạy, học tập.

*d. Sở Thông tin và Truyền thông:*

Chủ trì tham mưu trang bị máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và sử dụng hiệu quả. Kêu gọi huy động hỗ trợ cước Internet di động, hỗ trợ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc dạy và học trực tuyến...

*e. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:*

Tham mưu đầu tư tăng cường kết nối cung - cầu lao động trên nền tảng trực tuyến phục vụ công tác tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động; đẩy mạnh xuất khẩu lao động; xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và hiện đại hóa các cơ sở đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm, nhất là Trường Cao đẳng chất lượng cao, trọng điểm và thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; nâng cao năng lực cơ sở tuyến đầu của hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội, chăm lo cho các đối tượng bị sang chấn tâm lý, cơ nhỡ và các đối tượng yếu thế bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.




f. Các sở, ban, ngành địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trong quá trình rà soát đối tượng thụ hưởng, đề xuất nhu cầu vốn đối với các chính sách cho vay ưu đãi theo quy định tại điểm Khoản 2, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tổng hợp.

### **3. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh**

a. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan:

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và gia hạn thời gian nộp thuế cho các đối tượng nhận hỗ trợ theo quy định tại điểm a, b, Khoản 3, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Đẩy mạnh công tác thu NSNN trong điều kiện dịch bệnh; chú trọng đề xuất các giải pháp chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, liên tục, trọng tâm, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN.

b. Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh Quảng Bình:

- Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022 - 2023 thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ, có khả năng phục hồi theo quy định tại điểm c Khoản 3, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí hoạt động để phân đầu giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5 -1% trong 02 năm 2022-2023, nhất là đối với lĩnh vực ưu tiên.

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, theo dõi sát diễn biến kinh tế, thị trường tiền tệ để có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phù hợp, đồng thời bảo đảm an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ lãi suất cho vay từ ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo các quy định tại điểm c, khoản 3, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ

c. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì tham mưu đề xuất, tổ chức thực hiện nghiên cứu và ứng dụng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở. Tăng cường hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh áp dụng các chính sách hỗ trợ đã ban hành về đổi mới công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, năng suất chất lượng... có hiệu quả nhằm góp phần hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp giải quyết khó khăn, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh trong và sau giai đoạn dịch bệnh.

*d. Sở Tài chính:*

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Quảng Bình, Công ty cổ phần Cấp nước Quảng Bình: Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, xem xét tham mưu giảm tiền điện, tiền nước cho doanh nghiệp, người dân theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế.

- Chủ trì, phối hợp Cục Thuế tỉnh và các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, giảm các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

*e. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với quy định về phòng, chống dịch COVID-19, hướng tới các nhà đầu tư có thương hiệu, có năng lực, có khả năng triển khai thực hiện dự án và ưu tiên các dự án với mục tiêu góp phần phục hồi kinh tế. Năm 2022, tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tại thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc với mục tiêu thu hút các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án.

- Tham mưu thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo các quy định của tỉnh đã ban hành, gồm:

+ Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 sửa đổi, bổ sung;

+ Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định thủ tục thực hiện một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017;

+ Nghị quyết số 58/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

+ Nghị quyết số 59/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

+ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh ban hành định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị quyết số 58/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019;





+ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương thực hiện Đề án hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Bình đến năm 2025;

+ Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2025.

- Chủ động triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Phát huy các nguồn lực xã hội cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển giao công nghệ. Tạo chuyển biến về phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn và phong trào khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai Kết luận Hội nghị TW 6 (khóa XI), tập trung chỉ đạo các DNNN nghiêm túc triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu được UBND tỉnh phê duyệt. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh HTX chú trọng củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình kinh tế hợp tác.

*f. Các sở, ngành, địa phương:*

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phục hồi phát triển sản xuất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc lĩnh vực mình quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất hiện có, các dự án mới đầu tư đi vào sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các gói chính sách ưu đãi hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nhằm phục hồi sản xuất kinh doanh.

#### **4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng**

*a. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương:*

- Tham mưu triển khai đảm bảo hiệu quả và đúng thời gian quy định nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội cho các lĩnh vực sau khi Trung ương phân bổ.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 đảm bảo đúng quy định, phát huy hiệu quả.

- Tham mưu UBND tỉnh lựa chọn danh mục dự án, thẩm định chủ trương đầu tư các dự án báo cáo UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu công các dự án cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi, công trình phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, y tế, lao động - việc làm, chuyển đổi số,...) quan trọng, có tính chất lan tỏa, liên vùng, tác động lớn đến sản xuất, đời sống, phát triển KT-XH, có khả năng giải ngân nhanh và hấp thụ ngay vào nền kinh tế, phù hợp với quy hoạch, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo đảm khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án; ưu tiên hỗ trợ giải phóng mặt

3

2

uuu



bằng đôi với một số dự án mới có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội; tham mưu bổ sung vốn cho các dự án trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đang triển khai thực hiện, có khả năng hoàn thành sớm nhưng chưa được bố trí vốn hoặc chưa bố trí đủ vốn. Việc lựa chọn và phân bổ vốn cho dự án phải đảm bảo giải ngân vốn trong 02 năm 2022 và 2023.

- Tham mưu đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2022 và các năm tiếp theo góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án thành phần cầu Nhật Lệ 3 và đường hai đầu cầu.

- Thu hút tối đa nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực hiệu quả, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước, nguồn lực từ khu vực tư nhân và các thành phần kinh tế khác để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

*b. Sở Giao thông Vận tải:* Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công Dự án thành phần Đường ven biển; tích cực phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải triển khai đầu tư Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình (đoạn Vũng Áng - Bùng; Bùng - Vạn Ninh; Vạn Ninh-Cam Lộ); phối hợp các bộ, ngành liên quan đẩy nhanh thực hiện Dự án nâng cấp Cảng hàng không Đồng Hới.

*c. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:*

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án xây dựng, nâng cấp các cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão... sử dụng nguồn vốn bồi thường của Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh đảm bảo hiệu quả; đôn đốc các dự án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo đúng tiến độ. Triển khai công trình Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bắc Gianh.

- Tập trung rà soát, đề xuất danh mục các công trình, dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo đảm an toàn hồ chứa, thích ứng với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai. Phối hợp tốt với Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai nhằm tranh thủ các nguồn vốn thực hiện nâng cấp, sửa chữa các đoạn kè biển, kè sông và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn Tỉnh theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ (Thông báo số 15/TB-VPCP ngày 12/01/2022 của Văn phòng Chính phủ).

- Sớm hoàn thành các công trình bảo đảm an toàn hồ chứa nước, thích ứng với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai.

*d. Sở Thông tin và Truyền Thông:* Chủ trì, tham mưu sử dụng hiệu quả nguồn lực của Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, internet. Tiếp tục triển khai Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tiến độ quy định.

*e. Sở Tài nguyên và Môi trường:*

- Tập trung tạo tối đa quỹ đất sạch để thu hút đầu tư, kiên quyết thu hồi đất dự án đã được giao, cho thuê đất nhưng không thực hiện đầu tư đúng thời gian quy định, sử dụng đất không hiệu quả, trái mục đích được giao, thuê; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

- Nâng cao chất lượng công tác định giá đất phù hợp với thị trường và tăng thu cho ngân sách. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên đất; rà soát, kịp thời các hợp đồng thuê đất hết thời gian ổn định đơn giá tiền thuê đất của các doanh nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để nâng cao năng lực trong hoạt động quản lý đất đai.

*f. Sở Tài chính:*

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường công tác quản lý chặt chẽ nguồn thu, khai thác hiệu quả các dự địa, thúc đẩy tích cực tăng thu ngân sách nhà nước; chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế và phát triển nguồn thu trong điều kiện khó khăn; Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên chậm phân bổ, chậm triển khai. Giãn, hoãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, dành nguồn để thực hiện những nhiệm vụ chi cấp bách, bổ sung nguồn lực cho đầu tư phát triển và đảm bảo kinh phí phòng chống dịch COVID-19.

- Cân đối nguồn lực từ nguồn tăng thu ngân sách năm 2021-2023, tiết kiệm chi và các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội tại kế hoạch này.

*g. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 -2025 và năm 2022 theo đúng quy định. Triển khai các biện pháp quyết liệt ngay từ đầu năm để thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 đối với các dự án đã được giao vốn, chú trọng đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn ODA; gắn kết quả công tác giải ngân với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm công; mở rộng phạm vi, nâng cao tỷ lệ đấu thầu qua mạng. Đẩy mạnh huy động các nguồn thu vào NSNN để đầu tư phát triển. Đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, nhất là các nguồn lực ngoài khu vực nhà nước để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) để triển khai các dự án. Tích cực huy động, đa dạng hóa nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới. Thực hiện triệt để tiết kiệm trong đầu tư phát triển.

- Về giải ngân vốn đầu tư công: (i) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án thuộc Chương trình theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan; (ii) Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên; (iii) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công; thực hiện nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; (iv) Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn; (v) Thành lập Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn trong cơ quan, địa phương để thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn. Phần đầu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 được giao từ đầu năm gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; (vi) Kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra.

### **5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh**

*a. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Nâng cao nhận thức, quyết tâm mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về cải cách hành chính, tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; nghiên cứu, triển khai các giải pháp đột phá, khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với hồi phục nhanh và phát triển bền, nâng cao năng lực xử lý công vụ để tăng cường thu hút đầu tư, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và giải quyết các thủ tục hành chính. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm hơn nữa thủ tục hành chính, nhất là các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư, kinh doanh, nâng cao các chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS, PAPI.

*b. Sở Tư pháp:* Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành địa phương xây dựng, trình ban hành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Luật, Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 2 và Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội Khóa XV (nếu có) theo quy định tại điểm a Khoản 5, Mục II của Nghị quyết 11/NQ-CP và các văn bản QPPL theo chương trình, kế hoạch ban hành văn bản QPPL năm 2022 của HĐND, UBND tỉnh.

#### *c. Sở Nội vụ:*

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030 một cách cụ thể, thiết thực và phù hợp với điều kiện của tỉnh, nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI.

- Tập trung nâng cao năng lực quản lý nhà nước, năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành, các địa phương; tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm sai phạm.

*d. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:* Tham mưu chỉ đạo kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy nhanh lộ trình thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh.

*đ. Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

- Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và thực hiện khâu đột phá về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025. Triển khai quyết liệt, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PCI.

- Định kỳ hàng quý, tham mưu tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh, sở, ngành địa phương và doanh nghiệp, nhà đầu tư để tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện dự án. Đồng thời đưa ra tiến độ cụ thể để giải quyết dứt điểm các vướng mắc của doanh nghiệp có liên quan đến thủ tục hành chính trên cơ sở các quy định pháp luật.

*e. Sở Xây dựng:* Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và các sở, ban, ngành địa phương triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân theo hướng dẫn Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

*g. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh:*

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp trong khu kinh tế, các khu công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, các khu công nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ thành lập mới các khu công nghiệp, tiến độ giải phóng mặt bằng để phục vụ thu hút đầu tư.

- Đề xuất triển khai các dự án xây dựng các khu nhà ở công nhân tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế của tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đảm bảo an sinh xã hội, quyền lợi cho người lao động, nâng cao mức độ cạnh tranh của Khu công nghiệp, Khu kinh tế của tỉnh trong thu hút lao động, đặc biệt đối với lao động nhập cư.

## 6. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn; UBND các huyện, thị xã, thành phố: Ngoài 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trên; chủ động tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khác tại Kế hoạch số 2300/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình trong điều kiện mới gắn với phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 đến năm 2022 nếu phù hợp với giai đoạn 2022-2023 và phù hợp với các định hướng, chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương nhằm góp phần ổn định, phát triển các lĩnh vực khoa học, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường đồng bộ với quá trình phục hồi, phát triển các ngành kinh tế gắn với phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19.

## III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ từ Chương trình phục hồi và Phát triển kinh tế xã hội.

2. Nguồn ngân sách địa phương: Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ tình hình thực tế, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương để thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực từ các nguồn tăng thu năm 2021-2023, tiết kiệm chi và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện kế hoạch hành động này.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Trên cơ sở Kế hoạch triển khai Kế hoạch hành động số 2300/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh đã ban hành của đơn vị, địa phương; khẩn trương cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ triển khai cụ thể các nội dung tại Kế hoạch này (hoàn thành trước 20/3/2022) theo chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công nhằm phục hồi, phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương mình quản lý; báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ định kỳ hàng tháng (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh) để lồng ghép trong báo cáo tình hình KT-XH hàng tháng phục vụ báo cáo của UBND tỉnh và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo tỉnh.

- Đề xuất danh mục các dự án quan trọng, cấp bách quy định tại tiết a, điểm 4, mục II gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp (trước ngày 20/3/2022), trình UBND tỉnh xem xét.

- Theo dõi, đánh giá, giám sát kết quả thực hiện theo ngành, lĩnh vực quản lý; định kỳ trước ngày cuối tháng 7 năm 2022, tháng 7 năm 2023 và tháng 3 năm

3

2

3

2024 có báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

- Đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết và Kế hoạch hành động này. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với tập thể, cá nhân gây khó khăn, những nhiều người dân và doanh nghiệp, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc tích cực, chủ động triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Kế hoạch hành động này; trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, báo cáo, đề xuất kịp thời, đầy đủ (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh theo quy định.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì tham mưu, tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh: Triển khai các nhiệm vụ, dự án do tỉnh quản lý trong 02 năm 2022-2023 và từng năm 2022, 2023 thuộc Chương trình và kế hoạch này; bố trí vốn cho các dự án quan trọng, cấp thiết, có tác động lan tỏa lớn, có khả năng giải ngân nhanh, phù hợp với quy hoạch, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo đảm khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án trong giai đoạn 2022-2025; xem xét ưu tiên hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với dự án mới có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc nhằm bảo đảm sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công. Tham mưu, đề xuất thành lập tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn của tỉnh để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công. Rà soát, đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn.

- Căn cứ khả năng và tình hình thực tế triển khai của các nhiệm vụ, dự án, đề xuất của sở, ngành, địa phương, đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng phương án điều chỉnh linh hoạt nguồn vốn đầu tư công được giao từ kế hoạch này và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung thuộc Kế hoạch (nếu cần thiết), trong đó:

+ Định kỳ trước ngày 25 của tháng 8 năm 2022, tháng 8 năm 2023 và tháng 4 năm 2024 tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và

3

2

Heu

Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

+ Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ cuối các năm 2022 và 2023, báo cáo tổng kết tại kỳ họp giữa năm 2024.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, truyền thông trên báo chí và trên hệ thống thông tin cơ sở những kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế xã hội, về phòng chống dịch, hỗ trợ y tế, chính sách an sinh xã hội, chính sách của Đảng và Nhà nước hỗ trợ kịp thời cho người dân trước thiên tai, dịch bệnh; thực hiện cung cấp thông tin, kỹ năng, dịch vụ khám chữa bệnh phổ biến các mô hình tốt, cách làm hay, kêu gọi tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau, biểu dương, khích lệ kịp thời các tấm gương tốt, điển hình, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân.

#### **4. Hộ Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã**

- Nắm bắt kịp thời khó khăn, vướng mắc của các DN, HTX để có đề xuất, kiến nghị kịp thời với cơ quan hữu quan tháo gỡ, giải quyết.

- Tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ DN, HTX, hộ kinh doanh; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của DN, HTX, hộ kinh doanh; đẩy mạnh các hoạt động kết nối, chia sẻ thông tin (đặc biệt là cơ chế, chính sách, các chương trình hỗ trợ của Chính phủ, tỉnh để các DN, HTX nắm bắt và thực hiện hiệu quả); tăng cường công tác xúc tiến thương mại, đầu tư, đào tạo nhân lực, tư vấn, hỗ trợ các DN, HTX, hộ kinh doanh vượt qua khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh.

#### **5. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh**

- Các DN với vai trò là chủ thể của quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh (thông qua các sở, ban, ngành liên quan) và UBND cấp huyện, xã để thống nhất phương án sản xuất, lưu thông hàng hóa, đi lại và ăn ở của người lao động, phương án phải bảo đảm an toàn tuyệt đối phòng, chống dịch COVID-19.

- Phát huy tinh thần tự lực tự cường, chủ động nắm bắt thông tin, nhu cầu thị trường, xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, hội nhập kinh tế quốc tế trong điều kiện mới.

**6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh** tập trung chỉ đạo triển khai các kế hoạch đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội phục vụ thực hiện tốt Kế hoạch của UBND tỉnh về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương nắm tình hình, phân tích, đánh giá và dự báo sớm những dấu hiệu, nguy cơ bất ổn, tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến việc triển khai các chính sách an sinh xã hội, các chính sách hỗ trợ, tình hình triển khai thực hiện các dự án trọng điểm

3

Ưu

của tỉnh, tạo môi trường an toàn trong quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**7. UBND tỉnh đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh** phối hợp tuyên truyền, tổ chức thực hiện và giám sát các nội dung của Kế hoạch này.

**8. Chủ tịch UBND tỉnh kêu gọi toàn thể các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, cộng đồng DN và nhân dân tỉnh Quảng Bình** phát huy bản lĩnh, trí tuệ, khát vọng vươn lên, phát huy tinh thần tự lực, tự cường vượt qua khó khăn, thách thức, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, phát triển bền vững, đoàn kết, chung tay, chung sức, đồng hành cùng các cấp, các ngành và nhân dân tỉnh Quảng Bình chiến thắng dịch bệnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH đã đề ra./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban TV Tỉnh ủy, các Ban của TU;
- TT HĐND, các Ban của HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- VPTU, VP ĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- Đảng ủy khối cơ quan, Đảng ủy khối DN;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các phòng, ban, TT trực thuộc VP;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- HĐND, UBND các huyện, TX, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thắng**